

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2013/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
Về việc Quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng – an ninh
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XI - KỲ HỌP THỨ 9

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Dân quân tự vệ;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 1991/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng – an ninh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với các nội dung sau:

1. Đối tượng thuộc diện đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh:

a) Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang có hoạt động kinh tế (sau đây gọi chung là các cơ quan, tổ chức);

b) Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế;

c) Các hộ gia đình có đăng ký sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

d) Cá nhân trong độ tuổi lao động (nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 55 tuổi) có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ 6 tháng trở lên;

đ) Các tổ chức, cá nhân khác tự nguyện đóng góp.

2. Đối tượng không thuộc diện đóng góp Quỹ quốc phòng – an ninh:

a) Chiến sĩ thuộc lực lượng vũ trang đang tại ngũ chỉ hưởng phụ cấp, không hưởng lương; Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; Thôn đội trưởng; lực lượng dân quân thường trực và trực thường xuyên bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã; Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã và Công an viên; Trưởng ban, Phó trưởng ban, Tổ trưởng và các tổ viên tổ Bảo vệ dân phố; Tổ trưởng, tổ phó và các tổ viên Tổ an ninh nhân dân;

b) Cha, mẹ ruột; cha, mẹ vợ (chồng); vợ (chồng), con quân nhân, công an nhân dân (sĩ quan và chiến sĩ) đang làm nhiệm vụ tại vùng biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn;

c) Cha, mẹ, vợ (chồng), con của liệt sĩ; bà mẹ Việt Nam anh hùng; Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh; người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; người trực tiếp nuôi dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng; người nhiễm chất độc da cam/dioxin không còn khả năng lao động;

d) Người tàn tật, người mất sức lao động từ 61% trở lên; người thường xuyên ốm đau được điều trị từ 30 ngày trở lên trong 01 năm tại bệnh viện;

đ) Người trong hộ gia đình nghèo, cận nghèo theo chuẩn nghèo hiện hành;

e) Học sinh, sinh viên đang học tại các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề, cao đẳng, đại học và các cơ sở đào tạo nghề có thời gian học tập từ đủ 6 tháng trở lên;

g) Các đối tượng quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e khoản này, nếu có nguyện vọng tham gia đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh thì đều được khuyến khích và tiếp nhận.

3. Đối tượng tạm dừng đóng góp Quỹ quốc phòng – an ninh:

a) Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, phá sản, ngừng hoạt động hoặc bị thảm họa gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh trong thời gian một năm kể từ ngày xảy ra;

b) Người thuộc hộ gia đình di dân vào các khu tái định cư trong thời gian một năm.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tạm dừng đóng góp Quỹ quốc phòng – an ninh cho các đối tượng quy định tại khoản này.

4. Mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh:

a) Đối với các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, đơn vị lực lượng vũ trang có hoạt động kinh tế đóng góp tại địa phương nơi đặt trụ sở, cụ thể:

- Có dưới 50 cán bộ, công nhân viên chức, lao động: 200.000 đồng/năm.

- Có từ 50 đến 100 cán bộ, công nhân viên chức, lao động: 300.000 đồng/năm.

- Có trên 100 cán bộ, công nhân viên chức, lao động: 500.000 đồng/năm.

b) Các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đóng góp tại địa phương nơi đặt trụ sở: Mức đóng góp từ 200.000 đến 500.000 đồng/năm theo bậc thuế môn bài, cụ thể:

- Có bậc thuế môn bài bậc 1: 500.000 đồng/năm.
- Có bậc thuế môn bài bậc 2: 400.000 đồng/năm.
- Có bậc thuế môn bài bậc 3: 300.000 đồng/năm.
- Có bậc thuế môn bài bậc 4: 200.000 đồng/năm.

c) Đối với các hộ gia đình có đăng ký sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đóng góp tại địa phương nơi đặt trụ sở: Mức đóng góp từ 20.000 đến 100.000 đồng/năm theo bậc thuế môn bài, cụ thể:

- Có bậc thuế môn bài bậc 1: 100.000 đồng/hộ/năm.
- Có bậc thuế môn bài bậc 2: 80.000 đồng/hộ/năm.
- Có bậc thuế môn bài bậc 3, 4: 50.000 đồng/hộ/năm.
- Có bậc thuế môn bài bậc 5, 6: 20.000 đồng/hộ/năm.

Người đứng tên đăng ký kinh doanh hộ đã đóng góp theo mức này, thì không đóng góp tại địa bàn mình cư trú.

d) Các cá nhân còn lại trong độ tuổi lao động (nam từ đủ 18 tuổi đến hết 60 tuổi, nữ từ đủ 18 tuổi đến hết 55 tuổi) có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Quảng Ngãi hoặc tạm trú trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi từ 6 tháng trở lên trên địa bàn cấp xã, cụ thể:

- Cá nhân cư trú ở phường, thị trấn: 10.000 đồng/người/năm.
- Cá nhân cư trú ở xã đồng bằng: 7.000 đồng/người/năm.
- Cá nhân cư trú ở xã miền núi (kể cả các xã miền núi thuộc huyện đồng bằng), huyện đảo Lý Sơn: 3.000 đồng/người/năm.

đ) Trường hợp các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình có đăng ký sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cá nhân tự nguyện đóng góp cao hơn mức quy định thì tiếp nhận theo mức tự nguyện.

e) Các tổ chức, cá nhân khác tự nguyện đóng góp.

5. Thời gian thực hiện: Các mức đóng góp Quỹ quốc phòng - an ninh quy định tại Nghị quyết này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc phòng – an ninh đúng mục đích, đúng đối tượng, hiệu quả, thiết thực và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua và thay thế Nghị quyết số 04/2009/NQ-HĐND ngày 21 tháng 4 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc lập Quỹ quốc phòng – an ninh.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XI thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2013, tại kỳ họp thứ 9./.

CHỦ TỊCH

Phạm Minh Toản